TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **05**/QĐ-VHNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 3 năm 2016.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN & GIA ĐÌNH
Về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Tống Quốc Thanh;

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án;

Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên

Mở phiên họp công khai vào hồi 08 giờ 30' ngày 23 tháng 3 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, để giải quyết việc hôn nhân & gia đình thụ lý số 54/2016/TLV-HNGĐ, ngày 04/3/2016 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp số 08/QĐ-MPHHNGĐ ngày 15/3/2016 giữa những người yêu cầu:

Anh Trần Thanh T – SN 1988

Và chị Nguyễn Thị Thu H – SN 1989

Cùng ĐKHKTT và trú tại: Xã P, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là: phường K, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

(Đều có mặt tại phiên họp)

NHẬN THẤY

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02/02/2016 và lời khai có trong hồ sơ việc Hôn nhân & gia đình, anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Về tình trạng hôn nhân: Anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn ngày 29/02/2012 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách vợ chồng không hợp nhau, hai bên không chia sẻ được tâm tư, nguyện vọng và trao đổi thông tin, tình cảm với nhau, thường xuyên cãi cọ dẫn đến bất hòa. Anh chị đã tìm nhiều biện pháp để cải thiện tình trạng mâu thuẫn nhưng không được. Nay, xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Bảo L, sinh ngày 12/7/2012. Anh chị thống nhất giao cháu Trần Nguyễn Bảo L cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thanh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng/tháng) tính từ tháng 3/2016 đến khi con chung của anh chị trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị cùng xác nhận không có tài sản chung, nhà ở chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh chị cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và không cho ai vay.

Về án phí, lệ phí: Chị H tự nguyện nộp 200.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Tại phiên họp, anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác như trình bày ở trên.

XÉT THẤY

Anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ps huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 29/02/2012. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, kéo dài, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc anh T và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận khác của anh chị là tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham dự phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và các thỏa thuận về con chung và tài sản chung của các đương sự.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình; Điều 133; Điều 311; Điều 315; Điều 316 Bộ luật tố tụng dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009; Căn cứ Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoản thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Trần Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Bảo L, sinh ngày 12/7/2012. Giao cháu Bảo L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng/tháng) tính từ tháng 3/2016 đến khi cháu Bảo L trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị cùng xác nhận không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về nợ: Anh chị cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và không cho ai vay.

3. Về án phí, lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện chị H chịu cả 200.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị H đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số AB/2014/3566 ngày 03 tháng 3 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Những người yêu cầu;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh